

ÔN TẬP TOÁN 4 – HỌC KÌ 1

SỐ TỰ NHIÊN

Bài 1: Viết lại số sao cho phân tách rõ các lớp và đọc:

815:

5455:

65505:

5125085:

95005125:

545005875:

Bài 2:

a) Trong số 987 406

Chữ số 9 ở hàng, có giá trị là và thuộc lớp

Chữ số 0 ở hàng, có giá trị là và thuộc lớp

Chữ số 6 ở hàng, có giá trị là và thuộc lớp

b) Trong số 637 128, chữ số có giá trị lớn nhất là, chữ số có giá trị bé nhất là

Bài 3: Viết số gồm:

a) Tám triệu, hai mươi lăm nghìn, chín đơn vị:

b) Hai mươi sáu triệu, tám trăm nghìn, năm nghìn, bảy đơn vị:

c) Bảy chục triệu, bốn triệu, năm chục nghìn, tám nghìn, sáu trăm, một đơn vị:
.....

d) Chín triệu, bảy nghìn, tám trăm, bốn chục, hai đơn vị:

e) Bốn chục triệu, chín chục nghìn, bảy trăm và năm đơn vị:

Bài 4: Sắp xếp các số:

a) 1389065 ; 987065 ; 10385012 ; 86154 ; 100246 theo thứ tự **tăng dần**:
.....

b) 98326 ; 201345 ; 2008102 ; 420008 ; 981 ; 2017 theo thứ tự **giảm dần**:
.....

Bài 5: Viết số:

a) Cho 7 chữ số: 0 ; 8 ; 2 ; 3 ; 9 ; 5 ; 6.

Viết số tự nhiên bé nhất từ 7 chữ số trên :

Viết số tự nhiên lớn nhất từ 7 chữ số trên :

b) Số nhỏ nhất có 4 chữ số khác nhau:

- c) Số lẻ nhỏ nhất có 5 chữ số khác nhau:
- d) Số lẻ nhỏ nhất có 4 chữ số khác nhau:
- e) Số lớn nhất có 3 chữ số khác nhau mà tổng các chữ số bằng 10 :
- f) Số bé nhất có 3 chữ số khác nhau mà tổng các chữ số bằng 14 :
- g) Số bé nhất có 4 chữ số khác nhau mà tổng các chữ số bằng 15 :

Bài 6: Viết tất cả các số tự nhiên có 4 chữ số mà tổng các chữ số của mỗi số bằng 3.

.....

.....

BẢNG ĐƠN VỊ ĐO KHỐI LƯỢNG

Bài 1: Đổi đơn vị

- | | |
|-------------------------|--------------------------------|
| 2 tấn 385 kg = kg | 45185 kg = tấn kg |
| 9 tấn 79 kg = kg | 9506 kg = tạ kg |
| 15 tấn 8 kg = kg | 865 kg = yến kg |
| 6 tấn 8 tạ = kg | 89125 g = kg g |
| 15kg 4 dag = dag | 12375 dag = kg dag |
| 24kg 8 hg = dag | 25005 g = kg g |
| 23dag 9g = g | 6hg 7g =g |
| 8hg 9dag =dag | 600kg = yến |
| 4kg 25g = g | 7500dag = kg |
| 53 yến 5kg = kg | 19 tạ 9 kg = kg |
| 25kg 7dag = dag | 6 tấn 19 yến = kg |
| 1/4 tấn = kg | 1/5kg = dag |

Bài 2: Thực hiện phép tính:

- a) 3 tấn 280 kg + 5 tấn 890 kg =
- b) 5 tạ 34 kg – 3 tạ 56 kg =
- c) 3 kg 245 g – 2 kg 347 g =
- d) 3 tấn 4 tạ × 3 =
- e) 5 tấn 3 tạ : 2 =
- f) 3 tấn 4 tạ + 5 tấn 6 tạ + 4 tấn 2 tạ =
- g) 4 tấn 2 tạ + 3 tấn 5 tạ – 5 tấn 9 tạ =
- h) 34 tấn 3 yến – 16 tấn 7 yến =
- i) 5 kg 3 hg + 4 kg 4 hg – 3 kg 9 hg =

j) $3 \text{ kg } 2 \text{ g} \times 5 : 2 = \dots\dots\dots$

Bài 3: $> < =$

9kg 45dag ... 945dag

7hg 8dag ... 80dag

5hg 9g ... 590g

6kg 8g ... 6080g

7000g ... 6kg

8300g ... 8kg 3hg

3 tạ 9kg ... 390kg

3 tấn 9 yến ... 3090 kg

3 tấn 9 tạ ... 3900kg

3 tạ 9 yến ... 309kg

15 tấn 8 tạ ... 158 tạ

5 tấn 81hg ... 5810kg

32 tạ 9kg ... 3290kg

34kg 8g = 3408g

7hg 9g ... 709g

52 yến 7kg ... 527kg

Bài 4: Sắp xếp theo thứ tự từ nhỏ đến lớn:

a) 128 kg ; 2345 g ; 23 dag ; 1 tấn ; 17834 hg ; 2345 kg ; 6724 yến

b) 2456 kg ; 9073564 g ; 567982 dag ; 4 tấn ; 47890 hg ; 234465 kg ; 465789 yến

ĐO THỜI GIAN

Bài 1: Đổi đơn vị đo thời gian

180 giây = phút

4 ngày = giờ = phút = giây

1/2 ngày = giờ ; 1/3 ngày = giờ

3 giờ 20 phút = phút = giây

4 giờ 35 phút = phút = giây

2 phút 7 giây = giây ; 1/4 phút = giây

1/5 giờ = phút = giây

5 ngày 13 giờ = giờ = phút

4 thế kỉ = năm ; 1/5 thế kỉ = năm

1/25 thế kỉ = năm ; 2 thế kỉ rưỡi = năm ; 3 thế kỉ 3 năm = năm

Bài 2: $> < =$

1/2 ngày ... 10 giờ

72 giờ ... 3 ngày

10 giây ... 1/3 phút

1/5 thế kỉ ... 25 năm

1/3 giờ ... 15 phút

3 giờ 7 phút ... 200 phút

4 ngày ... 70 giờ

Bài 3: Sắp xếp theo thứ tự từ lớn đến nhỏ:

a) 7484 giờ ; 299 ngày ; 374788 phút ; 28710000 giây

.....

b) 480 giờ ; 20 ngày ; 28805 phút ; 1728240 giây

.....

Bài 4:

Năm	870	982	1001	1426	1790	1990	2000	2018
Thuộc thế kỉ	IX							

Bài 5: Đ/S?

- a) Thế kỉ XI bắt đầu từ năm 1001 đến hết năm 1100 ...
- b) Thế kỉ VI bắt đầu từ năm 601 đến hết năm 700 ...
- c) Năm 1562 thuộc thế kỉ XV ...
- d) Năm 1812 thuộc thế kỉ XIX ...
- e) Thế kỉ XIII kéo dài từ năm 1201 đến năm 1300 ...

ĐO DIỆN TÍCH: dm², m²

Bài 1: Đổi đơn vị:

$7m^2 = \dots\dots\dots cm^2$

$1200dm^2 = \dots\dots\dots m^2$

$21m^2 = \dots\dots\dots dm^2$

$30\ 000\ cm^2 = \dots\dots\dots m^2$

$4m^2\ 132cm^2 = \dots\dots\dots cm^2$

$2m^2\ 780cm^2 = \dots\dots\dots cm^2$

$3405dm^2 = \dots\dots\dots m^2 \dots\dots\dots dm^2$

$40m^2\ 15dm^2 = \dots\dots\dots dm^2$

$65\ 000cm^2 = \dots\dots\dots dm^2$

$12\ 500\ 000cm^2 = \dots\dots\dots m^2$

$340\ 000cm^2 = \dots\dots\dots m^2$

$1/5\ m^2 = \dots\dots\dots cm^2$

Bài 2: Đ/S?

$50m^2 = 500dm^2 \dots$

$52\ 000dm^2 = 520m^2 \dots$

$5m^2\ 6dm^2 = 560dm^2 \dots$

$10m^2\ 7dm^2 = 1007dm^2 \dots$

$70\ 000dm^2 = 700m^2 \dots$

$18m^2\ 18dm^2 = 1818dm^2 \dots$

$26m^2\ 31dm^2 = 26031\ dm^2 \dots$

$408dm^2 = 40m^2\ 8dm^2 \dots$

Bài 3: > < =

$41m^2\ 19dm^2 \dots 409dm^2$

$90\ 000cm^2 \dots 90m^2$

$30m^2\ 6dm^2 \dots 3060dm^2$

$8012cm^2 \dots 8dm^2\ 12cm^2$

$5dm^2\ 9cm^2 \dots 509cm^2$

$3940dm^2 \dots 39m^2\ 40dm^2$

$300\text{m}^2 \ 6\text{dm}^2 \ \dots \ 3006\text{dm}^2$

$2009\text{cm}^2 \ \dots \ 21\text{dm}^2$

TRUNG BÌNH CỘNG

TBC của 1 dãy số lẻ cách đều bằng số chính giữa dãy số đó, hoặc TBC của 2 số đầu và cuối dãy. TBC của 1 dãy số chẵn cách đều bằng TBC của 2 số ở giữa hoặc 2 số đầu và cuối dãy.

Bài 1: Tìm trung bình cộng của các số sau:

a) 2009 và 875 :

b) 210 ; 916 và 428:

c) 932 ; 1016 ; 3825 ; 2011:

d) 2 ; 4; 6; ... ; 96; 98:

e) 1; 2; 3 ; ... ; 2010 ; 2011:.....

f) 0 ; 2; 4 ; ... ; 2008 ; 2010 :.....

g) 1 ; 3; 5 ; 7; ... ; 2009 ; 2011 :.....

h) 3 ; 7 ; 11 ; ... ; 95 ; 99 ; 103:

Bài 2: Trung bình cộng của hai số là số lớn nhất có 4 chữ số, một trong hai số là số tròn chục lớn nhất có 4 chữ số. Tìm số còn lại.

.....
.....
.....

Bài 3: Trung bình cộng của ba số là 998, số thứ nhất là 817, số thứ 2 là 916. Tìm số thứ 3.

.....
.....
.....

Bài 4: Trung bình cộng của ba số là số lớn nhất có 4 chữ số khác nhau. Số thứ nhất là số bé nhất có 4 chữ số khác nhau. Số thứ hai là số lớn nhất có 4 chữ số. Tìm số thứ 3.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 5: Biết tuổi trung bình của 30 học sinh trong 1 lớp học là 10 tuổi. Nếu tính cả cô giáo chủ nhiệm thì tuổi trung bình của cô và 30 học sinh sẽ là 11 tuổi. Hỏi cô giáo bao nhiêu tuổi?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6: Có 9 xe ô tô cùng tham gia vận chuyển một số hàng hóa, trong đó có 6 xe đi trước mỗi xe chở 45 tạ và xe đi sau mỗi xe chở 36 tạ. Hỏi trung bình mỗi xe chở bao nhiêu tạ hàng?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 7: Tìm 5 số lẻ liên tiếp biết tổng của chúng bằng 975.

.....

.....

.....

BIỂU THỨC CÓ CHỨA 2, 3 CHỮ

Bài 1: Tính giá trị biểu thức:

a) $m : 5 + n \times 6$, với $m = 9785$, $n = 8$

b) $a - 3675 : b$ với $a = 5610$, $b = 5$

.....

.....

.....

.....

.....

c) $m - n : p$, với $m = 97685$, $n = 128$, $p = 4$

d) $2745 : a + 3648 : b$ với $a = 5$, $b = 4$

.....

.....

.....

.....
.....
e) $a - b \times c$, với $a = 70402$, $b = 213$, $c = 125$ f) $m \times n : p$, với $m = 248$, $n = 36$, $p = 9$
.....
.....
.....
.....

BÀI TOÁN TỔNG – HIỆU

Bài 1: Tìm hai số có tổng bằng 345 và hiệu bằng 45.

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 2: Tìm hai số biết trung bình cộng của chúng bằng 128 và số lớn hơn số bé 68 đơn vị.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 3: Trường Tiểu học Kim Đồng có tất cả 1286 học sinh, biết số học sinh nam nhiều hơn số học sinh nữ 48 bạn. Tính số học sinh nam, số học sinh nữ của trường.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 4: Hồng và Hà có tất cả 89 con tem, nếu Hồng cho Hà 5 con tem thì Hồng vẫn nhiều hơn Hà 3 con tem. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu con tem?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 5: Cho 1 hình chữ nhật có chu vi bằng 256cm, biết chiều dài hơn chiều rộng 14cm. Tính diện tích hình chữ nhật đó.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6: Khi con gái 20 tuổi thì mẹ 45 tuổi. Tính tuổi 2 mẹ con hiện nay. Biết hiện nay biết tổng số tuổi của hai mẹ con là 41 tuổi.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 7: Tìm 3 số chẵn liên tiếp biết tổng của 3 số đó là 738.

.....

.....

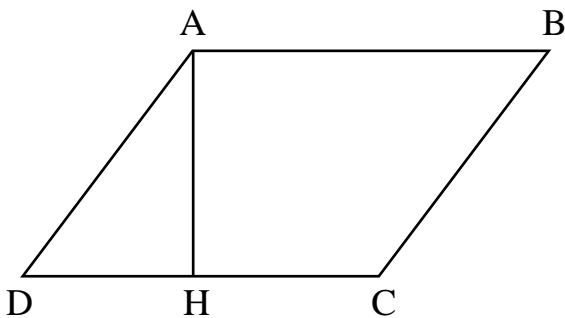
.....

Bài 8: Tìm 3 số có tổng bằng 571, biết số thứ nhất lớn hơn số thứ hai 15 đơn vị, nhưng lại nhỏ hơn số thứ ba 28 đơn vị.

.....

HÌNH HỌC: góc nhọn – tù – bẹt, đường thẳng song song – vuông góc

Bài 1:

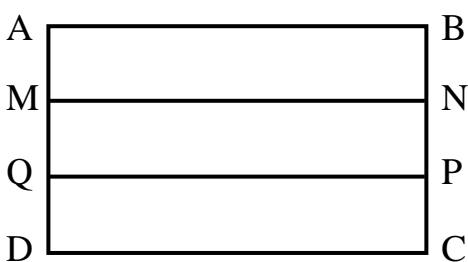


- Góc **vuông** đỉnh cạnh,
- Góc **vuông** đỉnh cạnh,
- Góc **vuông** đỉnh cạnh,
- Góc **nhọn** đỉnh cạnh,
- Góc **nhọn** đỉnh cạnh,
- Góc **nhọn** đỉnh cạnh,
- Góc **tù** đỉnh cạnh,
- Góc **tù** đỉnh cạnh,
- Góc **bẹt** đỉnh cạnh,

Có cặp cạnh song song, đó là

Có cặp cạnh vuông góc, đó là

Bài 2:



Đoạn thẳng AB song song với các đoạn thẳng:

.....

Có góc vuông.

Đoạn thẳng CD vuông góc với các đoạn thẳng:

.....

CỘNG TRỪ NHÂN CHIA (NHÂN - CHIA CHO SỐ CÓ 2, 3 CHỮ SỐ)

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

$102348 + 97254$

$716345 - 123256$

$341026 + 102348$

$316012 - 95168$

.....
.....
.....

127×32

402×134

314×115

1203×203

.....
.....
.....
.....
.....
.....

$69564 : 68$

$105750 : 35$

$37968 : 112$

$138900 : 450$

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 2: Tính giá trị biểu thức:

a) $4027 \times 401 \times 132$

=
=
=

b) $516 \times 103 - 26\,497$

=
=
=

c) $750 \times 235 : 25$

=
=
=

d) $3168 + 36618 : 102$

=
=
=

e) $15083 - 3168 : 24$

=

=

=

f) $10535 : 43 \times 12$

=

=

=

Bài 3: Tìm x

a) $x + 86 = 486 + 27$

.....

.....

.....

.....

.....

c) $817 - x : 10 = 16$

.....

.....

.....

.....

.....

e) $274 + 162 : x = 328$

.....

.....

.....

.....

.....

g) $x : 213 = 108$ (dư 27)

.....

.....

.....

.....

.....

i) $710245 - x = 425321$

.....

.....

b) $357 : (87 : x) = 119$

.....

.....

.....

.....

.....

d) $1200 : 24 - (17 - x) = 38$

.....

.....

.....

.....

.....

f) $(x + 1) + (x + 3) + (x + 5) = 30$

.....

.....

.....

.....

.....

h) $102600 : x = 95$

.....

.....

.....

.....

.....

j) $x - 23649 = 105872$

.....

.....

Bài 4: Tìm một số tự nhiên, biết rằng khi chia số đó cho số lớn nhất có hai chữ số khác nhau, ta được thương là số nhỏ nhất có 3 chữ số khác nhau và số dư là số lớn nhất có thể có.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 5: Khi chia số tự nhiên a cho 112 thì thấy dư 79. Hỏi khi chia số a cho 56 thì thương thay đổi thế nào và số dư là bao nhiêu?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6: Khi chia một số tự nhiên cho 24 thì được thương bằng 16 và số dư bằng 19. Hỏi số đó chia cho 8 thì được thương và số dư là bao nhiêu?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 7: Tìm một số biết rằng đem số đó chia cho 82 thì được thương bằng số dư, đồng thời số dư là số chẵn lớn nhất trong các số dư có thể có.

.....

.....

.....

.....

.....

TÍNH CHẤT CỦA CÁC PHÉP TÍNH

Bài 1: Tính bằng hai cách

$$249 \times (5 + 4)$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$249 \times (5 + 4)$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$249 \times (9 - 6)$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$249 \times (9 - 6)$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$130 \times 2 + 130 \times 8$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$130 \times 2 + 130 \times 8$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$402 \times 9 - 402 \times 7$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$402 \times 9 - 402 \times 7$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$(546 + 126) : 6$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$(546 + 126) : 6$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$(17048 - 656) : 8$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$(17048 - 656) : 8$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$118752 : (24 \times 4)$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$118752 : (24 \times 4)$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$(2750 \times 250) : 25$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$(2750 \times 250) : 25$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

Bài 2: Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a) $2 \times 307 \times 5$

b) $728 \times 452 + 548 \times 728$

.....
.....
.....

.....
.....
.....

c) $2475 : 5 + 1225 : 5$

d) $10269 : 9 - 936 : 9$

.....
.....
.....

.....
.....
.....

DẤU HIỆU CHIA HẾT 2, 5, 9, 3

Bài 1: Trong các số 123 ; 1890 ; 2010 ; 5768 ; 12846

a) Các số chia hết cho 2 là:

Do

b) Các số chia hết cho 5 là:

Do

c) Các số chia hết cho 3 là:

Do

d) Các số chia hết cho 9 là:

Do

e) Các số chia hết cho 2 và 5 là:

Do

f) Các số chia hết cho 2, 5 và 3 là:

Do

g) Các số chia hết cho 2, 5, 3 và 9 là:

Do

Bài 2: Đ / S ?

a) Số đồng thời chia hết cho 2 và 5 có chữ số tận cùng là 5 ...

b) Số chia hết cho 9 thì cũng chia hết cho 3 ...

c) Số chia hết cho 3 thì cũng chia hết cho 9 ...

d) Số chia hết cho 2 và 5 thì cũng chia hết cho 10 ...

e) Số chia hết cho 10 thì cũng đồng thời chia hết cho 2 và 5 ...

- f) Số chia hết cho 2 và 3 thì cũng chia hết cho 6 ...
- g) Số chia hết cho 6 thì cũng đồng thời chia hết cho 2 và 3 ...

Bài 3: Cho bốn chữ số: 0 ; 5 ; 4 ; 9

Hãy lập các số có 3 chữ số khác nhau:

- a) Chia hết cho 2
- b) Chia hết cho 3
- c) Chia hết cho 9
- d) Chia hết cho 2 và 5

Bài 4: Tìm các số có 3 chữ số 83a thỏa mãn điều kiện sau:

- a) Chia hết cho 2
- b) Chia hết cho 5
- c) Chia hết cho cả 2 và 5
- d) Chia hết cho 3
- e) Không chia hết cho 2
- f) Chia cho 5 dư 2
- g) Chia hết cho 2 và chia cho 5 dư 3
- h) Chia hết cho 2 và 3
- i) Chia hết cho 3 nhưng không chia hết cho 9

Bài 5: Điền số dư thích hợp vào ô trống:

	356	3767	4645	348	549	460	455	341	142
: 2									
: 3									
: 5									
: 9									

Mở rộng

- Nếu tất cả các số hạng trong một tổng, hiệu mà đều chia hết cho một số a thì tổng, hiệu đó cũng chia hết cho a .
- Nếu tổng, hiệu của tất cả các số dư của mỗi số trong tổng hiệu khi chia cho a mà cũng chia hết cho a thì tổng, hiệu đó chia hết cho a .
- Hai số A và B khi chia cho a có cùng số dư thì hiệu hai số đó chia hết cho a .
- Trong 1 tích, nếu có 1 thừa số chia hết cho a thì tích đó chia hết cho a .
- Nếu số A chia hết cho a , số B chia hết cho b thì tích $(A \times B)$ chia hết cho tích $(a \times b)$

***Bài 6:** Không thực hiện phép tính, hãy tìm số dư trong mỗi trường hợp sau:

- a) $(186 + 1999 + 2010 + 3125) : 2$ dư
- b) $(1959 - 186 + 2011 + 3017) : 2$ dư
- c) $(315 + 1980 + 2010) : 5$ dư
- d) $(2010 - 195 + 3018) : 5$ dư
- e) $(180 + 1920 + 2011 + 5000) : 3$ dư
- f) $(3186 - 279 + 1980 + 2000) : 3$ dư
- g) $(486 + 1900 - 181 + 1986) : 9$ dư.....
- h) $(4185 - 207 + 2010 - 903) : 9$ dư

***Bài 7:** Thay a, b bằng các chữ số thích hợp:

- a) $324a4b$ đồng thời chia hết cho 2, 3 và 5:
- b) $632ab$ đồng thời chia hết cho 2, 3 và 5:
- c) $33aab$ đồng thời chia hết cho 2, 5 và 9:
- d) $4a69b$ đồng thời chia hết cho 2, 5 và 9:
- e) $4a69b$ đồng thời chia hết cho 2 và 9:
- f) $17a8b$ đồng thời chia hết cho 5 và 9:.....
- g) $45a7b$ chia hết cho cả 2, 3, 5 và 9:
- h) $2141a$ chia hết cho 6:
- i) $2a4b$ chia hết cho 2 và 5 còn chia cho 3 dư 1:
- j) $2a4b$ chia hết cho 2 và 5 còn chia cho 9 dư 4:
- k) $2a4b$ chia hết cho 2 và 3 còn chia cho 5 dư 1:.....
- l) $8a3b$ chia cho 2, 5 và 9 đều dư 1:
- m) $8a3b$ chia hết cho 2 và 9 còn chia cho 5 dư 4:.....
- n) $8a3b$ chia hết cho 2 còn chia cho 5 và 9 cùng dư 3:

Bài 8: a) Số nhỏ nhất khác 0 đồng thời chia hết cho 2, 3 và 5:

b)Số nhỏ nhất khác 1 mà chia cho 2, 3 và 5 có cùng số dư là 1:

c)7653 có chia hết cho 9 không? Nếu không chia hết thì dư

d)Số bé nhất có 4 chữ số giống nhau chia hết cho 2:

e)Số lớn nhất có 4 chữ số chia hết cho 2: ; cho 5:

f)Số lớn nhất có 4 chữ số chia hết cho 2 và 5:

g)Số bé nhất có 4 chữ số chia hết cho 5 và 9:

h) $422 < A < 429$, biết A chia hết cho 5, A là